

Bản án số: 22/2021/HS-ST
Ngày: 28/4/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HÒA – TP HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Bích Hằng**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Hạ Tuấn** và ông **Đặng Viết Côi**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Duyên** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ứng Hoà, thành phố Hà Nội.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà tham gia phiên toà:
Ông **Nguyễn Thuyên** -Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện Ứng Hoà, TP. Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 06/2021/QĐST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn S, Sinh năm 1976; HKTT và nơi ở: thôn M, xã B, huyện T, TP. Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; con ông: Nguyễn Văn X – S1 năm: 1947; con bà: Nguyễn Thị I – S1 năm: 1953; vợ: Nguyễn Thị V – S1 năm: 1984 (đã ly hôn); có 01 con S1 năm: 2004;

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/9/2020 đến ngày 22/9/2020 để áp dụng biện pháp ngăn chặn. (Có mặt tại phiên tòa).

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Anh **D□Ngọc S1** – S1 năm 1989 (vắng mặt)

Địa chỉ: thôn N, xã Đ, huyện U, TP. Hà Nội

+ Chị **Bùi Thị K1** – S1 năm: 1986 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm L, xã L1, huyện Ki, tỉnh Hòa Bình.

*** Người làm chứng:**

+ Anh **Nguyễn Văn Đ** (Tên gọi khác: Đ) – S1 năm 1992 (vắng mặt)

Địa chỉ: thôn Thọ V, xã Đ, huyện U, TP. Hà Nội

+ Chị **Lý Thị H**, Sinh năm 1981 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 9, phường T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do mâu thuẫn tình cảm giữa Nguyễn Văn S, S1 năm 1976, trú tại thôn Mùi, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội và Bùi Thị K, S1 năm 1986, trú tại xã Lập Chiêng, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình, nên khoảng 14 giờ ngày 13/9/2020 S mang theo 01 khẩu súng và 15 viên đạn rồi đi xe buýt đến nhà nghỉ Thanh Thanh Tuyền, tại thôn Trung Thịnh, xã Trường Thịnh, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội để gặp K nói chuyện, K là nhân viên của nhà nghỉ Thanh Thanh Tuyền. Khi đến nhà nghỉ S đi vào phòng khách thấy K cùng chị Lý Thị H, S1 năm 1981, trú tại phường Thống Nhất, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình cũng là nhân viên nhà nghỉ đang ngồi ở ghế, S vào ghế ngồi thì K nói “*anh đến đây làm gì*”, S trả lời “*tao đến để tìm mày*” dẫn đến S và K xảy ra tranh cãi với nhau, rồi K chạy vào phòng ngủ đóng cửa lại, S chạy theo gõ cửa nói “*mở cửa ra*”, K nói “*em không mở*”, S liền dùng chân đạp cửa và nói “*mở cửa ra*” nhưng K không mở. Thấy vậy, H đi đến chỗ S và nói “*có gì thì hai người nói chuyện với nhau chứ đừng đạp cửa như thế*”, rồi H nói với K “*có gì mở cửa ra để nói chuyện*”, còn S không nói gì mà đi về phía cuối phòng khách dắt chiếc xe máy Vison màu đỏ mang biển kiểm soát 29X7 - 506.40 đi ra phía cửa phòng khách, S dựng chân chống rồi ngồi lên yên xe, còn khẩu súng S gói trong chiếc áo để ở khung xe. Thấy vậy H nói với K “*mày không mở cửa ra anh S lấy xe*”. Nghe vậy K chạy ra giữ xe không cho S dắt đi, rồi K chạy ra mở cửa nhà nghỉ hô “*S1 ơi, S nó lấy xe máy của chị*”. Do có quen biết với K, nên khi nghe K hô thì Dư Ngọc S1, S1 năm 1989 và Nguyễn Văn Đ (tên gọi khác là Đại), S1 năm 1992, cùng trú tại xã Đội Bình, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội đang ở dãy nhà phía bên phải của nhà nghỉ nghe thấy chạy S phòng khách nhà nghỉ, S1 cầm theo 01 đoạn tuýp sắt, loại phi 21 cùng Đ xông vào dùng tay chân đâm, đá nhiều phát vào đầu, người S, rồi tiếp tục dùng tuýp sắt vụt vào người S. Lúc này S rút khẩu súng đang đặt ở khung xe máy ra dí vào cổ S1 và nói “*bỏ tao ra không tao bắn chết*”. Thấy vậy Đ lao vào cùng S1 giằng co và tước được khẩu súng của S, rồi tiếp tục đánh S. Sau khi đã không chế được S, S1 bảo K đi lấy dây để trói S, đồng thời gọi điện thoại báo Công an xã Trường Thịnh, huyện Ứng Hòa về việc S đến cướp tài sản của K. Công an xã Trường Thịnh đã đến hiện trường lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn S và chuyển đến cơ quan CSĐT công an huyện Ứng Hòa điều tra giải quyết.

Ngay sau khi sự việc xảy ra, Dư Ngọc S1 đã bảo Bùi Thị K và Nguyễn Văn Đ khai báo với Cơ quan công an về việc S vào nhà nghỉ để lục đồ rồi dùng súng không chế để cướp dây chuyền của Bùi Thị K. Tiếp đó ngày 20/11/2020, Bùi Thị K và Dư Ngọc S1 có đơn trình báo đề nghị giải quyết việc Nguyễn Văn S dùng súng bắn người và cướp dây chuyền của Bùi Thị K. Tuy nhiên, đến ngày 14/9/2020, Đ đã thay đổi lời khai rằng S1 là người bảo Đại khai báo với Cơ quan điều tra như vậy. Ngày 21 và 22/12/2020, Bùi Thị K cũng thay đổi lời khai trình

bày rằng việc khai S dùng súng cướp dây chuyền như ban đầu là do S1 báo khai như vậy, không có việc Nguyễn Văn S lục đồ và cướp dây chuyền của Bùi Thị K.

*** Vật chứng thu giữ:**

- 01 (một) khẩu súng loại súng côn xoay bằng kim loại màu đen, ốp tay cầm bằng nhựa màu nâu, thân súng in chữ “20TH0284”, trong ổ quay của súng chứa 06 (sáu) viên đạn, mỗi viên dài 2,4cm, đường kính 0,6cm, vỏ đạn màu vàng, đầu đạn nhọn màu đen;

- 09 (chín) viên đạn thu giữ trong túi quần của Nguyễn Văn S, mỗi viên dài 2,4cm, đường kính 0,6cm, vỏ đạn màu vàng, đầu đạn nhọn màu đen;

- 01 dây chuyền bằng kim loại màu vàng dài 51cm, mặt dây chuyền có hình trái tim, phần khóa có chữ “xp”;

- 01 túi xách màu đỏ, mặt trước có chữ “adidas”, bên trong có 01 quần đùi màu đen, 01 áo phông cộc tay màu xanh;

- 01 đầu mắt camera nhãn hiệu XBOSEE; Mode JR_1123 kiểm tra trong khe cắm thẻ nhớ thì không có thẻ nhớ bên trong;

- 01 tuýp sắt màu trắng bạc, loại tuýp phi 21 có chiều dài 76,5cm, hai đầu tuýp được cắt vát sắc nhọn, bờ mép của hai đầu nham nhữ, được thu tại khu vực bếp ăn của nhà nghỉ;

- 01 tuýp sắt màu trắng bạc, loại tuýp phi 21 có chiều dài 81cm, một đầu nhọn, một đầu bằng, đầu nhọn được cắt vát nham nhữ được thu tại phòng ngủ của Dư Ngọc S1.

Ngày 13/9/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Ứng Hòa đã ra quyết định trưng cầu giám định số 162 đối với khẩu súng và 15 viên đạn thu giữ của Nguyễn Văn S.

Tại bản kết luận giám định số 6334/C09-P3 ngày 18/9/2020 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

“- Khẩu súng gửi giám định là súng ổ quay tự chế, bắn đạn thể thao cỡ 5,6mm, thuộc vũ khí quân dụng.

- 15 viên đạn gửi giám định là 15 viên đạn thể thao cỡ 5,6x15,5mm, không phải đạn quân dụng”.

Ngày 06/10/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện Ứng hòa ra Quyết định trưng cầu giám định số 177 đối với thương tích của Nguyễn Văn S.

Tại bản kết luận giám định số 6948/C09- TT1 ngày 27/10/2020 của Viện khoa học hình sự - Bộ công an kết luận:

“Kết luận:

1. Kết quả chính:

Căn cứ kết quả nghiên cứu hồ sơ, khám giám định, khám chuyên khoa và các xét nghiệm, xác định anh Nguyễn Văn S bị đa chấn thương đã được điều trị. Hiện tại để lại thương tích sau: diện sẹo nông vùng vai phải kích thước trung bình, sẹo vùng mặt sau - ngoài 1/3 dưới cánh tay phải kích thước nhỏ; sẹo nông mờ vùng ngực trái kích thước nhỏ; vùng thái dương, thắt lưng trái và gối phải không còn dấu vết thương tích.

2. Kết luận:

2.1. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể

Đối chiếu Bảng 1- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích ban hành kèm theo thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của từng thương tích như sau:

- Diện sẹo nông vùng vai phải kích thước trung bình: 02% (áp dụng nguyên tắc 1 và Mục I.2. Chương 8).

- Sẹo vùng mặt sau - ngoài 1/3 dưới cánh tay phải kích thước nhỏ: 01% (áp dụng nguyên tắc 1 và Mục I.1. Chương 8).

- Sẹo nông mờ vùng ngực trái kích thước nhỏ: 01% (áp dụng nguyên tắc 1 và Mục I.1. Chương 8).

*Áp dụng phương pháp xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể quy định tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, xác định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Văn S tại thời điểm giám định là: **4% (Bốn phần trăm)**.*

2.2. Cơ chế hình thành thương tích trên cơ thể của anh Nguyễn Văn S:

- Các tổn thương vùng vai phải và vùng ngực trái do vật tày gây nên.

- Tổn thương vùng mặt sau – ngoài 1/3 dưới cánh tay phải do vật có diện tiếp xúc hẹp gây nên.

- Do vùng thái dương, thắt lưng trái và gối phải không có dấu vết thương tích nên không có cơ sở xác định cơ chế hình thành thương tích.”

Với hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số: 20/CT-VKS ngày 31 tháng 3 năm 2021 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội: “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo đã thừa nhận hành vi như bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 304 BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS. Đề nghị xử phạt bị cáo S từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù (Đã trừ thời giam tạm giữ từ ngày 13/9/2020 đến ngày 22/9/2020). Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS:

Đối với 01 Khẩu súng ổ quay tự chế, bắn đạn thể thao cỡ 5,6 x 15,5 mm trên song có chữ và số 20 TH 0284 và 12 viên đạn cỡ (5,6 x 15,5) mm. Đã đ

Ban chỉ huy quân sự huyện Ứng Hòa tiếp nhận và bảo quản. Giao Ban chỉ huy Quân sự huyện Ứng Hòa tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

Tịch thu tiêu hủy: 01 tuýt sắt màu trắng bạc, loại phi 21 có chiều dài 76,5 cm, hai đầu tuýt được cắt vát sắc nhọn, bờ mép hai đầu nham nhở; 01 tuýt sắt màu trắng bạc, loại tuýt phi 21 có chiều dài 81 cm, một đầu nhọn một đầu bằng, đầu nhọn được cắt vát xung quanh nham nhở;

Trả lại cho anh Dư Ngọc S1: 01 đầu mắt camera nhãn hiệu XBOSEE Mode JR 1123 không có thẻ nhớ bên trong;

Trả lại cho chị Bùi Thị Khuyên: 01 dây chuyền kim loại màu vàng dài 51 cm, mắt nối dây chuyền có hình trái tim, tại mặt khóa có chữ “XP” (Mỹ ký); 01 túi xách màu đỏ, mặt trước có chữ adidas; 01 quần đùi màu đen; 01 áo phông cộc tay màu xanh.

Bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ và tài liệu, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo nhận tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời trình bày của người liên quan và người làm chứng; vật chứng đã thu giữ được cùng các tài liệu khác đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ khẳng định: Ngày 13/9/2020, Nguyễn Văn S mang theo 01 khẩu súng ngắn ổ quay tự chế và 15 viên đạn đến nhà nghỉ Thanh Thanh Tuyền ở thôn Trung Thịnh, xã Trường Thịnh, huyện Ứng Hòa để giải quyết chuyện tình cảm với Bùi Thị K nói chuyện. Tại đây S và K xảy ra cãi chửi nhau, S dắt xe máy của K ra ngoài thì K hô “S1 ơi, S nó lấy xe máy của chị”; thấy vậy, Dư Ngọc S1 cùng Nguyễn Văn Đ đã dùng tay chân đánh, rồi dùng tuýt sắt vút S thì S lấy súng dí vào cổ S1, sau đó S1 và Đ tước được súng của S và khống chế S rồi gọi điện báo cho Công an xã Trường Thịnh đến giải quyết. Kết quả giám định khẩu súng thu được của S là súng ổ quay tự chế, bắn đạn thể thao cỡ 5,6mm, thuộc vũ khí quân dụng; 15 viên đạn thu giữ được không phải đạn quân dụng.

Hành vi trên của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn S đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào các quy định độc quyền của nhà nước về chế tạo, quản lý vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự, đe dọa đến an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Bị cáo biết bản thân không được phép sử dụng vũ khí nhưng đã tự ý mua và cất giữ vũ khí quân dụng tại nơi ở của mình. Sau đó, S lấy súng dí vào cổ S1 nhằm uy hiếp tinh thần. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, làm mất trật tự trị an địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Do vậy cần thiết phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo sớm hòa nhập cộng đồng.

[3] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm ổn định, gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về nguồn gốc khẩu súng và số đạn Nguyễn Văn S tàng trữ, tại cơ quan điều tra S khai nhận: S mua của một người không quen biết có tên Zalo là “Anh Phát” tại đường quốc lộ 1A, thuộc khu vực tỉnh Nghệ An vào tháng 5/2020, ngoài ra S không có thêm thông tin gì khác. Do vậy, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Ứng Hòa không có cơ sở để điều tra xử lý đối với người đã bán khẩu súng và đạn cho Nguyễn Văn S.

Đối với thương tích của Nguyễn Văn S quá trình điều tra xác định do Dư Ngọc S1 và Nguyễn Văn Đ dùng tay chân đâm đá rồi dùng tuýp sắt vọt vào người gây nên. Kết quả giám định tổn hại 04% sức khỏe. Tuy nhiên, ngày 01/3/2021 Nguyễn Văn S có đơn xin rút đơn và miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với S1 và Đ, đồng thời không yêu cầu bồi thường dân sự. Việc S rút yêu cầu khởi tố là hoàn toàn tự nguyện không bị ai ép buộc gì. Vì vậy, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Ứng Hòa không đề cập xử lý.

[5] Về hành vi vu khống của Dư Ngọc S1, Bùi Thị K và Nguyễn Văn Đ, quá trình điều tra Dư Ngọc S1 đã bỏ trốn khỏi địa phương. Vì vậy ngày 15/3/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Ứng Hòa đã ra Quyết định tách vụ án hình sự số 01, đồng thời ra quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án, tạm đình chỉ điều tra bị can đối với Dư Ngọc S1. Cũng trong quá trình điều tra vụ án ngày 24/12/2020, Dư Ngọc S1 đã bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Ứng Hòa khởi tố bị can về hành vi “Chứa mại dâm” và ra lệnh truy nã bị can. Khi nào bắt được Dư Ngọc S1 sẽ phục hồi điều tra xử lý đối với S1, K và Đ.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 Khẩu súng ổ quay tự chế, bắn đạn thể thao cỡ 5,6 x 15,5 mm trên song có chữ và số 20 TH 0284 và 12 viên đạn cỡ (5,6 x 15,5) mm. Đã được Ban chỉ huy quân sự huyện Ứng Hòa tiếp nhận và bảo quản. Giao Ban chỉ huy Quân sự huyện Ứng Hòa tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 tuýt sắt màu trắng bạc, loại phi 21 có chiều dài 76,5 cm, hai đầu tuýt đ□ được cắt vát sắc nhọn, bờ mép hai đầu nham nhở; 01 tuýt sắt màu trắng bạc, loại tuýt phi 21 có chiều dài 81 cm, một đầu nhọn một đầu bằng, đầu nhọn đ□ được cắt vát xung quanh nham nhở cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 đầu mắt camera nhãn hiệu XBOSEE Mode JR 1123 không có thẻ nhớ bên trong là do anh Dư Ngọc S1 lắp đặt, không phải là tang vật trong vụ án nên cần trả lại cho anh S1.

Đối với 01 dây chuyền kim loại màu vàng dài 51 cm, mắt nối dây chuyền có hình trái tim, tại mặt khóa có chữ “XP” (Mỹ ký); 01 túi xách màu đỏ, mặt tr□ có chữ adidas; 01 quần đùi màu đen; 01 áo phông cộc tay màu xanh là của chị Bùi Thị K nên cần trả lại Khuyến:.

[7] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333BLTTHS năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 46, 47 của BLHS;

Căn cứ Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 của BLTTHS.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

2. Xử phạt Nguyễn Văn S 24 (Hai mươi tư) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt để thi hành án. □ược trừ thời gian tạm giữ từ ngày 13/9/2020 đến ngày 22/9/2020.

3. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 Khẩu súng ổ quay tự chế, bắn đạn thể thao cỡ 5,6 x 15,5 mm trên song có chữ và số 20 TH 0284 và 12 viên đạn cỡ (5,6 x 15,5) mm. Đã đ□ được Ban chỉ huy quân sự huyện □ng Hòa tiếp nhận và bảo quản. *(Theo biên bản giao nhận ngày 15/10/2020 giữa Công an huyện Ứng Hòa và Ban chỉ huy Quân sự huyện Ứng Hòa).*

Tịch thu tiêu hủy: 01 tuýt sắt màu trắng bạc, loại phi 21 có chiều dài 76,5 cm, hai đầu tuýt đ□ được cắt vát sắc nhọn, bờ mép hai đầu nham nhở; 01 tuýt sắt màu

trắng bạc, loại tuyết phi 21 có chiều dài 81 cm, một đầu nhọn một đầu bằng, đầu nhọn được cắt vát xung quanh nhám nhỏ.

Trả lại cho anh D□Ngọc S1: 01 đầu mắt camera nhãn hiệu XBOSEE Mode JR 1123 không có thẻ nhớ bên trong.

Trả lại cho chị Bùi Thị K: 01 dây chuyền kim loại màu vàng dài 51 cm, mắt nối dây chuyền có hình trái tim, tại mặt khóa có chữ “XP” (Mỹ ký); 01 túi xách màu đỏ, mặt trước có chữ adidas; 01 quần đùi màu đen; 01 áo phông cộc tay màu xanh.

(Tình trạng như biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ứng Hoà ngày 20/4/2021).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn S phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết, tổng đạt hợp lệ. Người có quyền lợi liên quan được kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Ứng Hoà;
- Công an huyện Ứng Hoà;
- BCH Quân sự H. Ứng Hoà
- Chi cục THADS Ứng Hoà;
- UBND xã nơi bị cáo ĐKTT;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hs; V/P./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Hoàng Thị Bích H